

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 651 /TTr-CP

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026

TỜ TRÌNH (tóm tắt)
dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Điện lực số 61/2024/QH15

Kính gửi: Quốc hội

Chính phủ đã có Tờ trình số 650/TTr-CP ngày 28 tháng 8 năm 2026 về dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 61/2024/QH15, xin báo cáo Quốc hội tóm tắt như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐIỆN LỰC SỐ 61/2024/QH15

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Dự án Luật được xây dựng nhằm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển điện lực, bao gồm: Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII nhấn mạnh yêu cầu phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII yêu cầu hoàn thiện cơ chế quản lý tổng hợp, thống nhất về biển và Kết luận số 76-KL/TW ngày 24/4/2024; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 về Định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66/NQ-TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước tiếp tục khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, doanh nghiệp nhà nước giữ vai trò dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu, chiến lược, một trong các nhiệm vụ đối với doanh nghiệp nhà nước; Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phân đầu tăng trưởng “2 con số”. Theo đó, nhiệm vụ trọng tâm là *tạo môi trường thuận lợi cho phát triển, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia*.

2. Cơ sở thực tiễn

Luật Điện lực số 61/2024/QH15 còn tồn tại một số vướng mắc dẫn đến khó khăn trong triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước và chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của thực tiễn hoạt động điện lực cần tiếp tục được hoàn thiện, cụ thể

là: (1) Cần tiếp tục đẩy mạnh Phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực điện lực; (2) Cần tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính; (3) Cần sửa đổi, bổ sung một số quy định để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc theo tinh thần của Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 206/2025/QH15 và phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành về các vấn đề *Quy hoạch phát triển điện lực và đầu tư xây dựng dự án điện lực, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án điện lực, phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ chế giá điện, phát triển và vận hành thị trường điện cạnh tranh, hoạt động mua bán điện và hệ thống điện, cơ chế phát triển cho các dự án nguồn điện đầu tư độc lập (IPP), đặc biệt là các dự án nhiệt điện khí sử dụng LNG nhập khẩu tham gia thị trường điện cạnh tranh, bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực...*

Do đó, dự án Luật được xây dựng trên cơ sở kế thừa các quy định còn phù hợp, đã được thực tiễn kiểm nghiệm của Luật Điện lực số 61/2024/QH15 và nhằm khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, đồng thời đáp ứng yêu cầu của Đảng và Nhà nước về phát triển ngành điện, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

Thực hiện Nghị quyết số 119/2026/UBTVQH15 ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026 và Quyết định số 701/QĐ-TTg ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh theo Chương trình lập pháp năm 2026, dự án Luật được Bộ Công Thương soạn thảo, lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan, tổ chức khác có liên quan; Bộ Tư pháp thẩm định theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO LUẬT

1. Dự thảo Luật Điện lực bao gồm 03 điều, trong đó, kế thừa và có sửa đổi chủ yếu 23 điều về quy định chung (áp dụng pháp luật, giải thích từ ngữ, chính sách phát triển điện lực), quy hoạch và đầu tư dự án điện lực, phát triển năng lượng tái tạo, cấp giấy phép hoạt động điện lực, thị trường điện và vận hành hệ thống điện, mua bán điện, giá điện, bảo vệ công trình điện lực và an toàn điện, bãi bỏ 03 điều (*Điều 11 về Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong đó có nội dung về phương án phát triển mạng lưới cấp điện; Điều 28 về Chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư dự án điện gió ngoài khơi; Điều 29 về Lựa chọn nhà đầu tư dự án điện gió ngoài khơi*). Đồng thời, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ tại một số điều của Luật Điện lực số 61/2024/QH15 để đảm bảo sự thống nhất, loại bỏ cách hiểu khác nhau về các quy định của Luật.

Các quy định tại dự thảo Luật đều được xây dựng trên cơ sở rà soát, đánh giá nhằm khắc phục sơ hở, bất cập của pháp luật hiện hành bảo đảm tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

Quán triệt chủ trương tăng cường phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, dự thảo Luật bãi bỏ 03 TTHC. Việc phát sinh 01 TTHC mới¹ và sửa đổi, bổ

¹ Cấp Giấy chứng nhận Chứng chỉ năng lượng tái tạo để thể chế Kết luận số 18-KL/TW và Nghị quyết số 70-NQ/TW.

sung 19 TTHC hiện hữu để thực hiện chủ trương đơn giản hóa TTHC, tách các TTHC phức tạp hiện nay thành các TTHC riêng biệt, phù hợp với thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp, qua đó đạt mục tiêu đơn giản hóa thủ tục, công khai, minh bạch và cắt giảm chi phí tuân thủ cho tổ chức tham gia hoạt động điện lực (như thủ tục chấp thuận nhà đầu tư dự án điện lực).

Dự thảo Luật được xây dựng theo hướng phân định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương trong việc xây dựng chính sách, thực hiện chức năng, nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước (*thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 435/TTg-TCCV, dự thảo Luật được xây dựng theo hướng phân quyền cho Chính phủ quy định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ, theo đó, việc phân cấp cho các Bộ, ngành, địa phương được dự kiến tại Nghị định của Chính phủ kèm theo Hồ sơ dự án Luật và nêu chi tiết tại Báo cáo các nội dung dự kiến giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ quy định chi tiết*).

- Về vấn đề chung: Dự thảo tập trung sửa đổi quy định về áp dụng pháp luật và giải thích từ ngữ và chính sách phát triển điện lực, trong đó:

+ Về áp dụng pháp luật (khoản 1 Điều 1 Dự thảo Luật), ngoài việc kế thừa lại quy định đặc thù đã quy định tại Điều 3 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15, Dự thảo bổ sung một số quy định đặc thù để áp dụng quy định tại Luật Điện lực khác với các quy định pháp luật khác như: (i) dự án điện lực đã có trong chương trình, dự án để thực hiện quy hoạch được phê duyệt không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, trừ một số loại dự án điện lực vẫn thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư; (ii) quy định về đầu tư xây dựng dự án, công trình điện lực cấp bách tại Điều 15; (iii) Lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư kinh doanh điện lực quy định tại Điều 18 và Điều 19.

+ Về giải thích từ ngữ (khoản 2 Điều 1 Dự thảo Luật), Dự thảo sửa đổi định nghĩa về Amoniac xanh và Hệ thống lưu trữ điện; bổ sung một số thuật ngữ liên quan đến chứng chỉ năng lượng tái tạo, Chương trình, dự án để thực hiện quy hoạch, cơ chế chia sẻ rủi ro, giá công suất, giá điện năng, mức lợi nhuận hợp lý, nguồn điện hỗn hợp, thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo để phù hợp với các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Luật Điện lực.

+ Về chính sách phát triển điện lực (khoản 3 Điều 1 Dự thảo Luật), theo chủ trương tại Nghị quyết số 70-NQ/TW: Dự thảo sửa đổi quy định về Nhà nước độc quyền; sửa đổi cơ chế giá phát điện phù hợp đối với nhà máy điện đặc thù; sửa đổi, bổ sung cơ chế phát triển các dự án đầu tư nguồn điện; sửa đổi, bổ sung cơ chế huy động các dự án nhiệt điện sử dụng nguồn khí thiên nhiên trong nước (các dự án mới); sửa đổi chính sách giá điện, giá dịch vụ về điện; bổ sung chính sách ưu tiên phát triển, ưu đãi, hỗ trợ đặc thù đối với từng loại hình nguồn điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới phù hợp với yêu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ; bổ sung quy định về có cơ chế huy động các nhà máy nhiệt điện khí hiện hữu sử dụng kết hợp nguồn khí thiên nhiên trong nước và khí LNG nhập khẩu phù hợp với khả năng cấp khí thiên nhiên trong nước, các ràng buộc kỹ thuật của hệ thống cung cấp nhiên liệu trong hợp đồng cung cấp khí, bổ sung quy định thực hiện hỗ trợ tiền điện cho đối tượng khách hàng sử dụng điện theo quy định của Chính phủ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội trong từng thời kỳ, bổ sung quy định để triển khai phát triển lưới điện thông minh và Thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC), bổ sung cơ chế khuyến khích các khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình

quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện.

- *Về đầu tư xây dựng dự án điện lực (khoản 4 đến khoản 9 Điều 1 Dự thảo Luật)*: Dự thảo sửa đổi, bổ sung quy định thời gian áp dụng, nguyên tắc bù đắp giá cố định khi tham gia thị trường điện cạnh tranh; làm rõ trường hợp đầu tư lưới điện truyền tải áp dụng cơ chế thu hồi chi phí qua giá dịch vụ truyền tải; quy định nguyên tắc các dự án điện lực trong chương trình, dự án để thực hiện quy hoạch được sử dụng vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công; sửa đổi quy định về chủ trương đầu tư dự án điện theo hướng “không thực hiện chủ trương đầu tư” áp dụng chung cho một số dự án điện; bỏ quy định về dự án điện lực khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh theo quy định của pháp luật về xây dựng và thay thế các cụm từ “khẩn cấp” thành “cấp bách” để đồng bộ với đối tượng dự án “cấp bách” giải quyết vấn đề bức thiết về bảo đảm an ninh năng lượng tại khoản 2 Điều 70 Luật Xây dựng; bổ sung đối tượng nhà đầu tư thực hiện dự án, công trình điện lực cấp bách; làm rõ Hợp đồng dự án nhà máy điện đầu tư theo phương thức đối tác công tư; bổ sung trường hợp dự án đầu tư lưới điện truyền tải theo hình thức PPP nhằm thu hút các nguồn lực xã hội hoá; bổ sung thẩm quyền hướng dẫn phương pháp xác định giá của các loại hình dự án nguồn điện và lưới điện đầu tư theo phương thức PPP; bổ sung quy định tiêu chí các dự án nguồn điện và lưới điện đầu tư theo phương thức PPP, cơ chế giá để bảo đảm thu hồi các chi phí thực hiện theo quy định của Chính phủ; sửa đổi quy định về việc dự án đầu tư kinh doanh điện lực không thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện, sửa đổi quy định lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh điện lực không thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; sửa đổi một số quy định về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh điện lực; bổ sung quy định điều khoản chuyển tiếp đối với dự án đầu tư xây dựng.

- *Về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới (khoản 10 đến khoản 12 Điều 1 Dự thảo Luật)*

+ Về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới nói chung, Dự thảo sửa đổi, bổ sung quy định được đầu tư hệ thống lưu trữ điện; bổ sung quy định về hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên năng lượng mới, năng lượng tái tạo trên lãnh thổ Việt Nam phải có sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền; bổ sung quy định về “Chứng chỉ năng lượng tái tạo” và “Thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo”.

+ Về phát triển điện gió ngoài khơi, Dự thảo bổ sung (bao gồm cả bãi bỏ cụm từ) một số quy định về phát triển điện gió ngoài khơi như việc khảo sát điện gió ngoài khơi được thực hiện theo quy định tại Luật Điện lực, bổ sung quy định việc khảo sát phát triển điện gió ngoài khơi phải phù hợp với quy định pháp luật về dầu khí và được thực hiện trước khi lựa chọn nhà đầu tư; quy định việc thẩm tra, thẩm định kết quả khảo sát dự án điện gió ngoài khơi; sửa đổi, bổ sung quy định về yêu cầu đối với nhà đầu tư đề xuất khảo sát, đối với đơn vị là nhà thầu trực tiếp thực hiện hoạt động khảo sát; bổ sung bảo đảm đầu tư đối với dự án điện gió ngoài khơi; giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung để bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn và phù hợp với từng thời kỳ phát triển.

- *Về cấp giấy phép hoạt động điện lực (khoản 13 đến khoản 15 Điều 1 Dự thảo Luật)*: Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực, các trường hợp miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực để bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP và Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP

của Chính phủ quy định về cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính; bổ sung quy định chuyển tiếp để không có khoảng trống pháp lý trong việc thực hiện cấp phép giữa Luật Điện lực và Dự thảo Luật này. Dự thảo bãi bỏ một số quy định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Về thị trường điện, mua bán điện và vận hành hệ thống điện (khoản 16 đến khoản 20 Điều 1 Dự thảo Luật)

+ Về thị trường điện, Dự thảo bổ sung quy định đối tượng mua bán điện trên thị trường điện cạnh tranh có nghĩa vụ chuyển đổi Hợp đồng mua bán điện phù hợp với cấp độ phát triển và thiết kế thị trường điện cạnh tranh theo quy định của Chính phủ; Bổ sung quy định về “Can thiệp thị trường điện”; Bổ sung thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ quy định “thiết kế” thị trường điện cạnh tranh các cấp độ.

+ Về mua bán điện và vận hành hệ thống điện, Dự thảo sửa đổi các quy định về Mua bán điện trực tiếp giữa khách hàng sử dụng điện lớn và đơn vị phát điện theo hướng mở rộng đối tượng tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp (là đơn vị bán lẻ điện và giao Chính phủ quy định quy mô, điều kiện cụ thể); Bổ sung quy định các trường hợp ngừng, giảm mức cung cấp điện; làm rõ thời điểm bên bán điện có quyền ngừng cấp điện trong trường hợp bên mua điện không trả tiền điện theo thỏa thuận tại hợp đồng; sửa đổi, làm rõ các trường hợp ngừng, giảm mức cung cấp điện theo kế hoạch của bên bán điện, bên mua điện và tổ chức, cá nhân liên quan; giao Chính phủ quy định chi tiết về trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, phương pháp xác định và mức chi phí ngừng, cấp điện trở lại; Bổ sung quy định bên mua điện trong hợp đồng bán buôn điện có trách nhiệm bảo đảm chất lượng điện năng theo quy định của Chính phủ.

- Về cơ chế giá điện và giá dịch vụ về điện (khoản 21, 22 Điều 1 Dự thảo Luật)

+ Về cơ chế giá điện: Dự thảo bổ sung quy định về việc áp dụng giá bán lẻ điện giờ cao điểm, thấp điểm và bình thường với khách hàng sinh hoạt khi điều kiện kỹ thuật cho phép, Bổ sung thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt khung giá bán buôn điện; Bổ sung điều khoản chuyển tiếp về Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng cơ sở lưu trú du lịch; Bám sát hơn định hướng xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng tại Nghị quyết số 70-NQ/TW theo hướng xây dựng “lộ trình xóa bỏ bù chéo giá điện”.

+ Về giá dịch vụ về điện: Dự thảo làm rõ các giá hợp đồng mua bán điện đối với một số loại hình nguồn điện; Sửa đổi, bổ sung cơ chế giá điện hỗ trợ hoặc cơ chế khuyến khích đầu tư phù hợp đối với các dự án điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, hệ thống lưu trữ điện và các loại hình điện lực khác theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ; quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện, giá công suất, tỷ suất lợi nhuận hợp lý, thời hạn áp dụng giá và cơ chế điều chỉnh giá đối với từng loại hình nguồn điện, nguồn điện hỗn hợp và hệ thống lưu trữ điện thực hiện theo quy định của Chính phủ; Sửa đổi, bổ sung quy định về Hồ sơ, trình tự, thủ tục và phương pháp xác định khung giá phát điện; phê duyệt khung giá phát điện đối với từng loại hình nguồn điện, nguồn điện hỗn hợp theo quy định của Luật này, các trường hợp không áp dụng khung giá phát điện được thực hiện theo quy định của Chính phủ và bổ sung nội dung quy định về chi phí lập, xây dựng, thẩm định và phê duyệt khung giá phát điện; Bổ sung định nghĩa về nguồn điện hỗn hợp và sửa đổi bổ sung quy định tại Điều 51 về việc xây dựng phương pháp xác định giá

điện, khung giá phát điện cho loại hình này; làm rõ các thành phần cấu thành lên giá dịch vụ về điện để phù hợp thực tiễn, trong đó có thành phần kinh tế ngoài nhà nước đầu tư xây dựng đường dây truyền tải; Bổ sung điều khoản chuyển tiếp quy định các nhà máy điện năng lượng tái tạo nhỏ áp dụng cơ chế biểu giá chi phí tránh được theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 thực hiện theo quy định của Chính phủ; Bổ sung một số căn cứ điều chỉnh giá dịch vụ phát điện.

- Về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực (khoản 23 Điều 1 Dự thảo Luật): Dự thảo sửa đổi nội dung về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên quy định tại khoản 5 Điều 76 nhằm để thể chế hóa việc phân cấp, phân quyền; bổ sung, thay thế một số cụm từ để thống nhất thực hiện đối với trường hợp giao thoa cấm mốc phạm vi bảo vệ đập và hành lang hồ chứa nước theo quy định của các pháp luật khác nhau.

- Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 3 Điều 79 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 về sửa đổi Mục 2 Phụ lục số 02 của Luật Giá số 16/2023/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 44/2024/QH15.

2. Thực hiện quy định của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ, dự án Luật được xây dựng trên nguyên tắc bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, không tạo cơ chế xin - cho; không tạo môi trường nảy sinh hành vi lạm dụng quyền lực hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác. Dự thảo Luật không có quy định trái Hiến pháp, không có chính sách trái chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ. Dự thảo Luật đã thể chế hóa các nội dung về ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 70-NQ/TW. Dự thảo Luật bảo đảm tương thích với các điều ước/cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên; bảo đảm yêu cầu quốc phòng, an ninh; bảo đảm về giới; chính sách dân tộc trong dự án Luật.

Trên đây là nội dung tóm tắt dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, Chính phủ kính trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội;
- Bộ Công Thương;
- VPCP: BTCN, PCN Phạm Mạnh Cường, các Vụ, Cục: CN, QHĐP, TH;
- Lưu: VT, CN (03).

**TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**



Lê Mạnh Hùng